TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HẠ LONG** **TỈNH QUẢNG NINH** Số: 208/2023/QĐST-HNGĐ	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** *Hạ Long, ngày 17 tháng 11 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẠ LONG, TỈNH QUẢNG NINH

Căn cứ khoản 2 Điều 5; Điều 212; Điều 213; khoản 4 Điều 397 và Điều 149 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 225/2023/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 11 năm 2023 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:* Chị Ngô Thị T; sinh năm 1999; Thường trú: thôn 3, xã Q, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh; chỗ ở thôn Đông Yên, xã Đông Phong, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh và anh Lương Đình H; sinh năm 1994; Thường trú: thôn 3, xã Q, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Ngô Thị T và anh Lương Đình H có đăng ký kết hôn ngày 11/8/2017 tại Uỷ ban nhân dân xã Q, huyện Hoành Bồ (nay là thành phố Hạ Long), tỉnh Quảng Ninh trên cơ sở tự do tìm hiểu và tự nguyện. Qúa trình chung sống vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân do tính cách vợ chồng không hòa hợp, có xảy ra cãi vã, vợ chồng sống ly thân từ năm 2020, tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn ngày càng trầm trọng, cuộc sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, do đó hai bên đã thống nhất thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Chị Ngô Thị T và anh Lương Đình H có hai người con chung là Lương Gia B, sinh ngày 16/02/2018 và Lương Bảo L, sinh ngày 07/9/2020. Đương sự cùng thống nhất yêu cầu tòa án công nhận thỏa thuận giao con chung Lương Bảo L cho chị T trực tiếp nuôi dưỡng, giao con chung Lương Gia B cho anh H trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi con chung đủ 18 tuổi. Chị T và anh H không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau.

[3] Về tài sản chung: Chị Ngô Thị T và anh Lương Đình H cùng thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí: Chị Ngô Thị T và anh Lương Đình H cùng thống nhất chị Thắm sẽ là người chịu lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm.

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi nhận tại biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 09/11/2023 là hoàn toàn tự nguyện không vi phạm điều cấm của pháp luật và không trái đạo đức xã hội

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Ngô Thị T và anh Lương Đình H.

- Về con chung: Công nhận thỏa thuận về con chung, giao con chung tên là Lương Bảo L, sinh ngày 07/9/2020 cho chị Ngô Thị T trực tiếp nuôi dưỡng kể từ tháng 11 năm 2023 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi. Giao con chung tên là Lương Gia B, sinh ngày 16/02/2018 cho anh Lương Đình H trực tiếp nuôi dưỡng kể từ tháng 11 năm 2023 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi. Chị T và anh H không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau.

- Về tài sản chung: Chị Ngô Thị T và anh Lương Đình H cùng thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đề cập xem xét.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Ngô Thị T tự nguyện chịu lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự là 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng, được trừ vào số tiền 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng tiền tạm ứng lệ phí chị T đã nộp theo biên lai thu tiền số 0000138 ngày 01/11/2023 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh.

3. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án; quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKS TP Hạ Long;
- UBND xã Q,
thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh;
- THA DS TP Hạ Long;
- Lưu Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Giang Thanh